

Số: 1043/QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 10 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt giá trị định giá tài sản 20 chiếc xe mô tô hai bánh
tịch thu sung công quỹ nhà nước tại Công an huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/ 11/ 2003;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ các Quyết định từ số 503 đến số 522/QĐ-CAH ngày 21/5/2013 của Trưởng Công an huyện về việc tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với xe mô tô 02 bánh vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ;

Căn cứ Biên bản định giá tài sản ngày 26/5/2013 của Hội đồng định giá và bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện tại Tờ trình số 564/TTr-HĐĐG ngày 03/6/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị định giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước tại công an huyện Tuy Phước do Hội đồng định giá tài sản định giá ngày 26/5/2013, bao gồm 20 (hai mươi) chiếc xe mô tô 02 bánh vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ, với giá khởi điểm: **9.400.000 đồng** (Chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

(Kèm theo bảng kê chi tiết)

Điều 2. Căn cứ vào giá trị định giá tài sản đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này, Giao Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện phối hợp với các ngành chức năng của huyện xây dựng quy chế bán đấu giá và tổ chức bán đấu giá tài sản nêu trên theo đúng qui định hiện hành của nhà nước.

Số tiền thu được từ việc tổ chức bán đấu giá tài sản nộp vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Kho bạc Nhà nước Tuy Phước. Sau khi trích để lại các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ theo quy định, số còn lại nộp vào ngân sách huyện theo đúng quy định hiện hành.

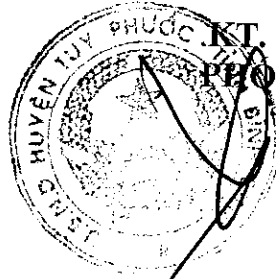
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng Công an huyện, Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

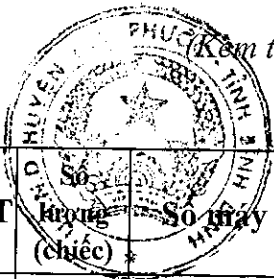
- Như Điều 3;

- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Lộc



BẢNG KÊ CHI TIẾT GIÁ TRỊ TÀI SẢN

(Kèm theo Quyết định số 1043/QĐ-UBND ngày 10/6/2013 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước)

TT	Số khung (chức)	Số máy	Số khung	Nhãn hiệu	Dung tích xi lanh	Màu sơn	Giá trị tài sản	Ghi chú
1	01	135778	135778	Majesty	110 cm3	xanh	500.000	
2	01	103118	003118	Kawasaki	97 cm3	xanh	500.000	
3	01	002708	002708	Eglo	110 cm3	xanh	400.000	
4	01	40083957	003957	Fusaco	110 cm3	nâu	400.000	
5	01	0042777	20040278	Longcin	110 cm3	đen	400.000	
6	01	038387	001246	Victory	110 cm	xanh	600.000	
7	01	bị mài mòn	không	Longin	110 cm3	xanh	200.000	bán phế liệu
8	01	bị đục lại	07557		97 cm3	đỏ-đen	200.000	bán phế liệu
9	01	000050015	050015	lisohaka	97 cm3	nâu	600.000	
10	01	5433865	không	Honda	49 cm3	xanh	100.000	bán phế liệu
11	01	00005231	1005231	Nesta	110 cm3	xanh	500.000	
12	01	016922	61000222	David	110 cm3	xanh	500.000	
13	01	009001	09001		110 cm3	vàng	600.000	
14	01	002480	002480	Wanhai	110 cm3	đỏ	600.000	
15	01	006933	06933	Shadow	110 cm3	đen	600.000	
16	01	57496	057496	Yamaha	110 cm3	xanh	800.000	
17	01	81000545	35100911	Loncin	110 cm3	xanh	500.000	
18	01	027999	027999	Thuhaco	110 cm3	xanh	500.000	
19	01	0110642	00000265	Hongda	97 cm3	nâu	500.000	
20	01	001741	61001961	Daisaki	110 cm3	đỏ	400.000	
Tổng cộng							9.400.000	

Tiền bằng chữ: Chín triệu bốn trăm ngàn đồng.